TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2022/HS -ST
Ngày: 18-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ toạ phiên tòa: Bà Trịnh Thanh Hương
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đoàn Thân;
- Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Nhạn - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thêm - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2021/TLST-HS ngày 13/12/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST - HS ngày 05/01/2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Đ; sinh năm 1992; tại xã Tr, huyện H, tỉnh T; trú tại: Thôn P, xã T, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ1 và bà Lê Thị S; bị cáo có vợ là Phạm Kim Th (đã ly hôn) và có 01 con;

Tiền án: không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPVPHC ngày 05/11/2020 của Công an xã Đại Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 11/5/2021.

Nhân thân: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 25/2016/HS-ST ngày 21/01/2016 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo 06 *(Sáu)* tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 12/4/2016.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 85/2016/HS-ST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 06 *(Sáu)* tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 16/02/2017.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 48/2017/HS-ST ngày 27/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 12 *(Mười hai)* tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 13/7/2018.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2021 đến ngày 18/3/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Lê Hồng T; sinh năm 1993; tại xã Đ, huyện H, tỉnh T; trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng S và bà Phạm Thị H; bị cáo chưa có vợ .

Tiền án: không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 05/11/2020 của Công an xã Đại Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chưa chấp hành quyết định này.

Nhân thân: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 42/2017/HS-ST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 15 *(Mười lăm)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 24/5/2019.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2021 đến ngày 18/3/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay.

Người làm chứng: Anh Cù Văn Đ1, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 12 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 3 năm 2020, tại khu vực đê sông Lèn thuộc tiểu khu 2, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tổ công tác Công an huyện Hà Trung phát hiện Lê Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại: thôn P, xã T, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa và Lê Hồng T, sinh năm 1993, trú tại: thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh T đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra thì Lê Hồng T bỏ chạy, kiểm tra người Đ thì phát hiện và thu giữ ở túi quần bên trái phía trước Định đang mặc 01 gói nhỏ màu đen. Kiểm tra gói nhỏ, bên ngoài được bọc bằng nilon màu đen, tiếp đến là lớp giấy màu trắng, trong cùng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy. Ngay tại chỗ, Lê Văn Đ khai nhận đó là số ma túy còn lại sau khi Đ và T đã sử dụng trước đó. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với Đ, niêm phong tang vật thu giữ.

Thông qua lời khai của Lê Văn Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Hồng T.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng nilon màu đen tiếp đến là lớp giấy màu trắng, trong cùng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy (Heroine), được niêm phong ký hiệu "Vụ Lê Văn Đ".

Quá trình điều tra, *Lê Văn Đ và Lê Hồng T khai nhận:* Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 3 năm 2021, T gặp Đ ở ngã ba tiểu khu Thượng Quý, thị trấn Hà Trung, biết Đ đang tìm mua ma túy, T hỏi Đ mua nhiều ma túy không? Đ trả lời là Đ có 200.000 đồng, có mua được không? T bảo Đ "trong kia cũng có một anh nhờ mua" rồi bảo Đ đưa tiền cho T. Đ đưa cho T 200.000 đồng, T vào quán nước, gặp Cù Văn Đ1, sinh năm 1986, trú tại thôn B, xã Y, huyện H, bảo Đ đưa tiền mua ma túy thì Đ1 đồng ý rồi đưa cho T 200.000 đồng. T cầm tiền rồi đi bộ vào khu dân cư được một đoạn thì gặp một người nam thanh niên, T hỏi mua của người này 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. T cầm gói ma túy được bọc bằng nilon màu đen quay lại chỗ Đ và Đ1 đang đợi rồi cả ba người cùng vào khu vực nhà hoang. Tại đây, T đưa ma túy cho Đ, Đ lấy gói ma túy chia làm hai phần, một phần đưa cho Đ, phần còn lại Đ1 và T dùng để sử dụng một ít, số còn lại Đ gói lại cất vào túi quần dài phía trước bên trái Đ đang mặc. Sau khi sử dụng ma túy xong, T và Đ đi bộ theo đường đê sông Lèn đến tiểu khu 2, thị trấn Hà Trung thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra, truy tố Lê Hồng T xuất trình tài liệu T đã từng điều trị tâm thần tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Thanh Hóa vào năm 2017 nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Lê Hồng T. Tại Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 338/KLGĐ ngày 26/10/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

- Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 09/3/2021 bị can Lê Hồng T có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F19.2;

- Tại thời điểm giám định bị can Lê Hồng T có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy hiện đang cai nghiện nhưng ở trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F19.21;

- Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản kết luận giám định số 1058/PC09 ngày 15/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì có ký hiệu "Vụ Lê Văn Đ" niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) **0,162g** (*không phẩy một sáu hai gam*) loại: Heroine.

Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 12/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo; khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn Đ. Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ từ 21 tháng đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo Lê Hồng T từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng vụ án; về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 09/3/2021 các bị cáo Lê Văn Đ và Lê Hồng T đã có hành vi tàng trữ trái phép **0,162g** (*không phẩy một sáu hai gam*) loại: Heroine nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 338/KLGĐ ngày 26/10/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận tại các thời điểm trước, trong và tại thời điểm giám định Lê Hồng T đủ khả năng nhận thức điều khiển hành vi, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Heroine là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khoẻ con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó Đ là người bỏ tiền để mua ma túy, T là người trực tiếp đi mua ma túy nên các bị cáo có vai trò ngang nhau.

Bị cáo Lê Văn Đ là đối tượng đang có một tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPVPHC ngày 05/11/2020 của Công an xã Đại Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", ngày 11/5/2021 bị cáo chấp xong hành quyết định, tuy nhiên tính đến ngày phạm tội (ngày 09/3/2021) bị cáo chưa chấp hành quyết định này. Ngoài ra bị cáo còn ba lần bị kết án: ngày 21/01/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 06 *(Sáu)* tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản; ngày 29/11/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 06 *(Sáu)* tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 27/10/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 12 *(Mười hai)* tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Mặc dù đã chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích nhưng điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân rất xấu và bản chất khó cải tạo. Do đó bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với bị cáo T.

Lê Hồng T cũng là đối tượng đang có một tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 05/11/2020 của Công an xã Đại Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", bị cáo chưa chấp hành quyết định này, ngoài ra bị cáo còn một lần bị kết án: ngày 19/9/2017 Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 15 *(Mười lăm)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích nhưng điều đó cũng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu.

Các bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Lê Văn Đ có bố là ông Lê Văn Đ1 được tặng thưởng huy chương kháng chiến và là thanh niên xung phong, tình nguyện viên giúp Lào, nên thuộc trường hợp gia đình có công với cách mạng, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Trong vụ án này, Cù Văn Đ1 nhờ Lê Hồng T mua hộ ma túy, tuy nhiên quá trình điều tra không thu giữ được gói ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với Cù Văn Đ.

[3]. *Về vật chứng:* Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu huỷ;

[4]. *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo; khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn Đ.

1. Về tội danh: Các bị cáo Lê Văn Đ và Lê Hồng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 09/3/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng T 21 *(Hai mươi mốt)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 09/3/2021.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số ma tuý còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong. (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 17/01/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Lê Văn Đ và Lê Hồng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trịnh Thanh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Đoàn Thân **Nguyễn Thị Hương** **Trịnh Thanh Hương**